

Số: /TB-UBND

Can Lộc, ngày tháng năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển dụng viên chức giáo dục năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 2091/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu, cơ cấu tuyển dụng viên chức giáo dục và điều chuyển, biệt phái giáo viên năm học 2024 - 2025; Công văn số 1785/SNV-CCVC ngày 30/8/2024 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn tuyển dụng viên chức giáo dục năm học 2024 - 2025; Công văn số 1925/SNV-CCVC ngày 18/9/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh về việc thống nhất cơ cấu tuyển dụng viên chức giáo dục huyện Can Lộc năm học 2024 - 2025; Công văn số 1967/SGDDĐT-TCCB ngày 13/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Tĩnh về việc thống nhất cơ cấu tuyển dụng viên chức giáo dục huyện Can Lộc năm học 2024 - 2025; Công văn số 2290/SNV-CCVC ngày 30/10/2024 của Sở Nội vụ về việc thống nhất chuyển chỉ tiêu tuyển dụng viên chức giáo dục huyện Can Lộc năm học 2024 - 2025.

Thực hiện Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 08/11/2024 của UBND huyện Can Lộc về việc tuyển dụng viên chức giáo dục năm học 2024 - 2025; Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc thông báo tuyển dụng viên chức giáo dục năm học 2024 - 2025, như sau:

**I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG**

**1. Tổng chỉ tiêu tuyển dụng: 24 chỉ tiêu, cụ thể như sau:**

**1.1. Giáo viên Tiểu học (Giáo viên hạng III, mã số V.07.03.29), 09 chỉ tiêu, trong đó:**

Giáo viên Văn hoá: **06** chỉ tiêu.

Giáo viên Tin học: **01** chỉ tiêu.

Giáo viên Tiếng Anh: **02** chỉ tiêu.

**1.2. Giáo viên Mầm non (Giáo viên hạng III, mã số V.07.02.26): 15 chỉ tiêu.**

**2. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số (nếu có), trong đó xác định rõ chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển**

Không có.

**II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

**1. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển**

**1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung**

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu).
- d) Có lý lịch rõ ràng.
- e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.
- g) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

## **1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể**

### *1.2.1 Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng*

Người đăng ký dự tuyển giáo viên Tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29), giáo viên Mầm non hạng III (mã số V.07.02.26) phải đảm bảo các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo quy định tại Điều 72, Luật Giáo dục năm 2019; Điều 3, Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Điều 3, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập; Điều 1, Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

*(Tại thời điểm tuyển dụng chưa yêu cầu chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non, Tiểu học).*

### *1.2.2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ*

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học và triển khai thực hiện vào các nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện giảng dạy, giáo dục bảo đảm chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Vận dụng được kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh;

d) Có khả năng áp dụng được các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh;

đ) Có khả năng phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục cho học sinh;

e) Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng để phát triển năng lực chuyên môn bản thân; biết áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục; hướng dẫn học sinh tự làm được đồ dùng dạy học;

g) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu vị trí việc làm.

## **2. Đối tượng dự tuyển**

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

### **3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển**

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## **III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG**

### **1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.**

### **2. Nội dung xét tuyển**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

#### **2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2**

Thi sinh tham gia dự tuyển phải có văn bằng, chứng chỉ để chứng minh “Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm” theo quy định tại Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau thì được sử dụng thay thế:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác ở vùng dân tộc thiểu số.”.

Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng. Môn ngoại ngữ sát hạch: Tiếng Anh.

Hội đồng tuyển dụng kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo thông tin người dự tuyển kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển. Sau khi trúng tuyển, người trúng tuyển nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

## **2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành**

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề);

d) Thang điểm: 100 điểm.

## **3. Xác định người trúng tuyển**

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại Mục 3.1 bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND huyện quyết định hình thức tiếp theo xác định người trúng tuyển.

3.3. Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức quy định tại Điều này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

#### **IV. HỒ SƠ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG**

##### **1. Thành phần hồ sơ đăng ký tuyển dụng**

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ);

- 03 phong bì có dán tem, ghi sẵn Họ tên, địa chỉ, số điện thoại người nhận.

##### **2. Lệ phí dự tuyển**

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nộp phí dự tuyển khi có thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển (Vòng 1). Trường hợp thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển đã nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển nhưng không dự tuyển sẽ không được hoàn trả lại phí dự tuyển.

Lệ phí tuyển dụng: Dưới 100 thí sinh: 500.000đ/ thí sinh; Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000đ/ thí sinh; Trên 500 thí sinh: 300.000đ/ thí sinh.

Lệ phí phúc khảo: 150.000đ/ bài thi

##### **3. Thời gian, địa điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển**

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày 13/11/2024 đến hết ngày 12/12/2024.

- Địa điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính qua địa chỉ Phòng Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc (Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh).

#### **V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN:**

- Thời gian xét tuyển (dự kiến): Tháng 12/2024.

- Địa điểm xét tuyển (dự kiến): Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc.

Lịch cụ thể, UBND huyện và Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo sau.

Địa chỉ: Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2, thông báo thời gian ôn tập (nếu có), lịch xét tuyển, địa điểm xét tuyển, nộp lệ phí và các thông báo khác liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức giáo dục năm học 2024 - 2025 được đăng trên Cổng thông tin điện tử của huyện Can Lộc tại địa chỉ: <https://canloc.hatinh.gov.vn> và niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện Can Lộc; trụ sở UBND các xã, thị trấn; trụ sở các trường học công lập trực thuộc huyện.

Trong quá trình điền thông tin trong phiếu đăng ký dự tuyển nếu có vấn đề chưa rõ, đề nghị người đăng ký dự tuyển liên hệ với UBND huyện (Phòng Nội vụ, số điện thoại 0912.516.228) để được hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Báo Hà Tĩnh (đưa tin);
- UBMTTQ huyện và các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ban, ngành, trung tâm cấp huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Truyền thông (đưa tin);
- Công TTĐT huyện (đăng tải);
- UBND các xã, thị trấn (niêm yết);
- Các trường học trực thuộc huyện (niêm yết);
- Lưu: VT, NV, NTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Xuân Linh**